TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2025/DS-PT
Ngày 22/8/2025
V/v: " Tranh chấp đòi lại tài sản "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Đinh Phước Hòa**

Các Thẩm phán: ông **Trần Huy Đức**

ông **Đặng Kim Nhân**

- Thư ký phiên tòa: ông **Nguyễn Thế Trường** - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện công tố và xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên toà*:** bà **Bùi Ngô Ý Nhi** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 198/2025/TLPT-DS ngày 20 tháng 5 năm 2025 về việc "*Tranh chấp đòi lại tài sản*". Do Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2025/DS-ST ngày 11/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Huế bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 352a/2025/QĐ-PT ngày 11 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Ông Phu Duc H, sinh năm 1973; địa chỉ: C R, A, OK G, Hoa Kỳ.

2. Bà Lan Anh Thi D, sinh năm 1976; địa chỉ: C R, A, OK G, Hoa Kỳ.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn của ông Phu Duc H *và bà* Lan Anh T *Do:*

1. Ông Lê Hồng S; Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị S1; Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số F N, phường T, thành phố H (cũ là phường P, quận T, thành phố H).

- Bị đơn: bà Hoàng Thị Thu H1; địa chỉ: A T, phường T, thành phố H. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: ông Hoàng Trọng Đ; luật sư của Văn phòng L (HUELAW); trụ sở: 38 N, phường V, thành phố H. Có mặt.

Do có kháng cáo của bị đơn là bà Hoàng Thị Thu H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Trong khoảng thời gian từ năm 2019 đến năm 2022, do có mối quen biết, vợ chồng ông Phu Duc H và bà Lan Anh T Do nhiều lần cho bà Hoàng Thị Thu H1 vay tiền. Ông Phu Duc H và bà Lan Anh T Do đã chuyển tiền cho bà H1 thông qua các dịch vụ chuyển tiền như Đại lý D2 (do Tracy V đảm nhận, W,...) cụ thể như sau:

1. Ngày 03/05/2019, chuyển cho bà H1 vay số tiền 9.000 Đ1-la Mỹ.

2. Ngày 07/10/2019, chuyển cho bà H1 vay số tiền 6.000 Đ1-la Mỹ.

3. Ngày 22/01/2020, chuyển cho bà H1 vay số tiền 5.000 Đ1-la Mỹ.

4. Ngày 07/02/2020, chuyển cho bà H1 vay số tiền 5.000 Đ1-la Mỹ.

5. Ngày 03/03/2020, chuyển cho bà H1 vay số tiền 5.000 Đ1-la Mỹ.

6. Ngày 06/07/2020, chuyển cho bà H1 vay số tiền 5.000 Đ1-la Mỹ.

7. Ngày 17/01/2021, chuyển cho bà H1 vay số tiền 10.000 Đ1-la Mỹ.

8. Ngày 13/02/2021, chuyển cho bà H1 vay số tiền 20.000 Đ1-la Mỹ.

9. Ngày 31/07/2021, chuyển cho bà H1 vay số tiền 229.300.000 đồng Việt Nam.

10. Ngày 31/10/2021, chuyển cho bà H1 vay số tiền 10.000 Đ1-la Mỹ.

11. Ngày 31/11/2021, chuyển cho bà H1 vay số tiền 10.000 Đ1-la Mỹ.

12. Ngày 16/01/2022, chuyển cho bà H1 vay số tiền 10.000 Đ1-la Mỹ.

13. Ngày 03/02/2022, chuyển cho bà H1 vay số tiền 20.000 Đ1-la Mỹ.

14. Ngày 03/03/2022, chuyển cho bà H1 vay số tiền 20.000 Đ1-la Mỹ.

15. Ngày 17/4/2022, chuyển cho bà H1 vay số tiền 4.500 Đ1-la Mỹ.

16. Ngày 08/6/2022, chuyển cho bà H1 vay số tiền 10.000 Đ1-la Mỹ.

17. Ngày 07/7/2022, chuyển cho bà H1 vay số tiền 10.000 Đ1-la Mỹ.

18. Ngày 06/9/2022, chuyển cho bà H1 vay số tiền 4.500 Đ1-la Mỹ.

Số tiền mà ông Phu Duc H và bà Lan Anh T Do đã cho bà Hoàng Thị Thu H1 vay và bà H1 đã nhận tổng số tiền là 164.000 Đ1-la Mỹ và 229.300.000 đồng Việt Nam. Mặc dù ông P và bà A đã nhiều lần yêu cầu nhưng bà Hoàng Thị Thu H1 chưa trả cho ông P và bà A bất kỳ khoản tiền nào. Theo tỷ giá tham khảo giữa đồng Việt Nam với Đô la Mỹ tại Cục Q1 cho ngày 21/6/2024 (tại thời điểm khởi kiện): 01 Đ-la Mỹ = 25.450 VNĐ. Như vậy, số tiền 164.000 Đô-la Mỹ mà bà Hoàng Thị Thu H1 đã vay ông Phu Duc H và bà Lan Anh T Do tương ứng với 4.173.800.000 đồng Việt Nam.

Theo đó, tổng số tiền mà bà Hoàng Thị Thu H1 đã vay ông Phu Duc H và bà Lan Anh Thi D (theo đơn vị Việt Nam Đ) là 4.173.800.000 đồng + 229.300.000 đồng = 4.403.100.000 đồng *(bốn tỷ bốn trăm lẻ ba triệu một trăm nghìn đồng*).

Do mối quan hệ quen biết thân thiết, hai bên không lập thành văn bản, chỉ nói miệng với nhau và thực hiện bằng hành vi chuyển tiền. Trong các lần chuyển tiền bà Hoàng Thị Thu H1 có ký xác nhận đã nhận tiền. Người gửi là ông Phu Duc H, người nhận là bà Hoàng Thị Thu H1. Vì mối quan hệ tình cảm đã quen biết nhau từ lâu và tạo sự thuận lợi cho bà H1, ông P và bà Lan A không yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền cho vay đối với bà H1.

Đến nay, bà Hoàng Thị Thu H1 vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền. Nay, ông P và bà A đã làm đơn khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Hoàng Thị Thu H1 phải trả cho ông P và bà A số tiền đã vay là 164.000 Đ1-la M và 229.300.000 đồng Việt Nam, tổng số tiền theo đơn vị Việt Nam Đồng là 4.403.100.000 đồng *(bốn tỉ bốn trăm linh ba triệu một trăm nghìn đồng).*

Bị đơn bà Hoàng Thị Thu H1 ***trình bày:***

Bà H1 khẳng định không vay, mượn bất cứ một khoản tiền nào của ông Phu Duc H và bà Lan Anh T Do. Bà và ông Phu Duc H quen biết và có quan hệ tình cảm hơn 12 năm (từ năm 2011 cho đến năm 2023) thông qua sự giới thiệu của ông Q là cháu của ông Phu Duc H.

Trong suốt thời gian 12 năm yêu nhau, ông Phu Duc H thường xuyên về Việt Nam và chu cấp gửi tiền cho bà H1. Ông Phu Duc H cũng đã làm hồ sơ để đưa bà H1 sang Hoa Kỳ sinh sống cùng ông P. Đến ngày 15/3/2023, bà H1 mới biết được sự việc ông Phu Duc H đã có gia đình và đã chấm dứt mối quan hệ tình cảm với ông Phu Duc H.

Bà H1 thừa nhận tất cả các lần ông Phu Duc H chuyển tiền như phía người đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày, bà đều trực tiếp ký nhận các số tiền trên tại Ngân hàng và đây là số tiền ông Phu Duc H tự nguyện gửi cho bà H1 để bà chi tiêu, sinh hoạt cá nhân.

Bên cạnh đó, bà H1 trình bày bà không có mối quan hệ quen biết đối với bà Lan Anh T Do nên không có việc vay, mượn giữa bà và bà Lan Anh T Do.

Nay nguyên đơn ông Phu Duc H khởi kiện đề nghị bà H1 trả lại tiền, bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2025/DS-ST ngày 11/3/2025, Tòa án nhân dân thành phố Huế quyết định:

"*Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm c khoản 1 Điều 37, Điều 39, Điều 143, Điều 146, Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;*

Căn cứ Điều 166, Điều 213, khoản 1 Điều 469 Bộ luật Dân sự 2015 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phu Duc H, bà Lan Anh T Do.

Buộc bà Hoàng Thị Thu H1 hoàn trả lại cho ông Phu Duc H, bà Lan Anh T Do số tiền 4.290.432.000 đồng (Bốn tỷ hai trăm chín mươi triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn đồng)".

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/3/2025, bị đơn bà Hoàng Thị Thu H1 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Hoàng Thị Thu H1 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Luật sư Hoàng Trọng Đ: Giữa ông Phu Duc H và bà Thu H1 có quan hệ tình cảm với nhau, bị đơn có gửi cho Tòa án cấp phúc thẩm một số chứng cứ thể hiện việc bà Thu H1 và ông Phu Duc H đi chơi cùng nhau ở Đà Nẵng, P. số tiền ông Phu Duc H gửi về cho bà Thu H1 là tự nguyện tặng cho, việc này thể hiện qua những file ghi âm buổi nói truyện giữa bà Thu H1 với ông Phu Duc H mà bà Thu H1 đã nộp cho Tòa án. Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét những tài liệu, chứng cứ này là thiếu sót.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án, về trình tự, thủ tục giải quyết thì Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân thủ đúng quy định của Luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phu Do H2, bà Lan Anh T Do là chưa đủ cơ sở. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà Thu H1 theo hướng hủy bản án dân sự sơ thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày, tranh luận của đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét ông Phu Duc Ho có chuyển tiền cho bà Thu H1:

[1.1] Theo Biên lai chuyển tiền và nhận tiền (từ bút lục 23 đến bút lục 40) do phía nguyên đơn cung cấp thì thể hiện trong khoảng thời gian từ 2019 đến năm 2022 ông Phu Duc H đã 18 lần chuyển tiền cho bà Hoàng Thị Thu H1 với tổng số tiền 164.000 Đô la M và 229.300.000 đồng.

[1.2] Ông Phu Duc H, bà Lan Anh T Do cho rằng đây là số tiền mà ông Phu Duc H3 cho bà Thu H1 vay nên yêu cầu bà Thu H1 trả lại.

[1.3] Bà Thu H1 cũng thừa nhận có nhận số tiền nêu trên từ ông Phu Duc H3, nhưng cho rằng giữa bà với ông Phu Duc H có quan hệ tình cảm nên số tiền này là do ông Phu Duc H tự nguyện tặng cho bà Thu H1.

[2] Xét kháng cáo của bà Hoàng Thị Thu H1:

[2.1] Quá trình giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, bà Thu H1 có cung cấp cho Tòa án những "*Bản trình bày*" thể hiện nội dung những bản ghi âm giữa bà Thu H1 và ông Phu Duc H.

Tại "*Bản trình bày*" ngày 04/4/2025, thể hiện bản ghi âm ngày 04/8/204 giữa bà Thu H1 và ông Phu Duc H, thì ông Phu Duc H có nói "*tiền gửi về cho em làm vốn vay vốn làm ăn, cầm đưa cho mẹ làm ăn vay vốn rứa đó…*" (bl 124). Theo như nội dung này thì ông Phu Duc H tự nguyện "*cho em làm vốn vay vốn làm ăn*". Những file ghi âm này đã được bà T1 Hoa gửi cho Tòa án cấp sơ thẩm, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại cho rằng "*Bị đơn bà Hoàng Thị Thu H1 có cung cấp cho Tòa án 01 USB, bà trình bày trong USB có nội dung cuộc ghi âm giữa bà và ông Phu Duc H, bà Lan Anh Thị D1. Tòa án đã yêu cầu bà H1 lập vi bằng đối với nội dung trong USB. Tuy nhiên, bà H1 không cung cấp cho Tòa án vi bằng đối với nội dung trong USB nên Hội đồng xét xử không xem xét nội dung trong USB do bà H1 giao nộp là tài liệu, chứng cứ hợp pháp*" là thiếu sót.

Tại phiên tòa phúc thẩm, phía nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án 01 USB thể hiện việc ông Phu Duc H quay video có nội dung yêu cầu bà Thu H1 trả lại tiền.

Để có cơ sở giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật thì cần giám định tiếng nói trong USB mà bà Thu H1 cung cấp với tiếng nói của ông Phu Duc H trong USB do phía nguyên đơn cung cấp có phải là của một người hay không để từ đó có cơ sở xem xét, đánh giá tính hợp pháp chứng cứ mà bà Thu H1 cung cấp.

Đây là những vấn đề mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục, do đó để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của bà Hoàng Thị Thu H1 thì cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử tại Đà Nẵng hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố Huế giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[2.2] Hơn nữa, tại phiên tòa phúc thẩm, bà Thu H1 còn cung cấp chứng cứ thể hiện việc giữa bà Thu H1 và ông Duc H có quan hệ tình cảm, cụ thể là bà Thu H1 đi chơi cùng ông Phu Duc H tại Đà Nẵng, P…ảnh chụp chung của hai người.

Do đó, quá trình giải quyết lại vụ án thì Tòa án cấp sơ thẩm cũng cần xem xét, đánh giá lại vấn đề này để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: bà Hoàng Thị Thu H1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm vì kháng cáo được chấp nhận.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310, khoản 6 Điều 313, Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bà Hoàng Thị Thu H1.

Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2025/DS-ST ngày 11/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Huế và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Huế giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm đúng quy định pháp luật.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: bà Hoàng Thị Thu H1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả cho bà Thu H1 số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000062 ngày 04/4/2025 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- Viện CT&XXPT tại Đà Nẵng;
- TAND TP. Huế;
- VKSND TP. Huế;
- Cục THADS TP. Huế;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Phước Hòa